

Số: 436/2022/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 29 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ- TỈNH KIÊN GIANG

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27; điểm I.1 mục B Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự lý số: 276/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông P**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp Tân Hưng, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- **Bà L**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Số 43 đường Lê Văn Hưu, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 giữa ông P và bà L nhận thấy: Ông P và bà Loan tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ngày 26/12/2013. Thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và hiện tại không còn sống chung với nhau. Ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không hàn gắn được và xác định cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông P và bà L xác định vợ chồng chung sống không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông P và bà Loan xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc xin thuận tình ly hôn của ông bà không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Ông P và bà L thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Ông P và bà L chung sống không có con chung.
- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông P và bà L xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, việc xin thuận tình ly hôn của ông bà không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông P và bà L chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000308 ngày 19/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Ông bà đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- CCTHADS Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Huỳnh Tất Ngọc Trân